

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:57/2021/HSST

Ngày:15 /12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Bà Trần Thị Thu Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Sỹ Quân

Ông Phạm Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà: Trần Thị Thuý Lương - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 36/TB-TA, ngày 06/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn T**; tên gọi khác: không Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/8/1973; Nơi sinh: huyện K, tỉnh Hà Tĩnh;

HKTT: Thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh;

Trình độ học vấn: 5/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo;

Con ông: Hà Văn P (đã mất);

Con bà: Hoàng Thị M (đã mất);

Vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1977;

Con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010;

Hiện trú tại: Thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh;

Anh chị em ruột có 5 người, bị can là con thứ 4 trong gia đình;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 28/05/2020, Hà Văn T có hành vi khai thác khoáng sản trái phép bị Ủy ban nhân dân xã K, huyện K xử lý hành chính theo Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 20/07/2020 với số tiền 2.000.000 đồng;

Nhân thân: Ngày 12/12/2018 bị Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc (Hà Văn T nộp phạt ngày 22/01/2019).

Bị khởi tố bị can ngày 20/7/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ 20/7/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Công ty cổ phần xây dựng thương mại T, địa chỉ tổ dân phố 3, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện: Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1972, chức vụ giám đốc, có mặt

- Công ty cổ phần xây dựng 171, địa chỉ 393 Lê Đại H, tổ dân phố T, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ vật liệu xây dựng H, địa chỉ Tổ dân phố Đ, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn Hoàng P, khối 250, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Trương Văn D, sinh năm 1988, địa chỉ xóm S, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Vi Văn K, sinh năm 1983, địa chỉ Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh N, vắng mặt.

- Nguyễn Thường V, sinh năm 1992, địa chỉ xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Phạm Văn H, sinh năm 1990, địa chỉ xóm 7, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Phan Công T, sinh năm 1992, địa chỉ Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Lê Hải N, sinh năm 1975, địa chỉ Tổ dân phố 1, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Phạm Thanh L, sinh năm 1975, địa chỉ tổ dân phố 2, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Đào Xuân T, sinh năm 1986, địa chỉ Thôn T, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Nguyễn Tiến B, sinh năm 1977, địa chỉ Thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Phạm Thành L, sinh năm 2001, địa chỉ tổ dân phố 2, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Lê Văn T, sinh năm 1975, địa chỉ tổ dân phố 1, phường H, Thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1985, địa chỉ Tổ dân phố H, phường K, Thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Đỗ Xuân Kỳ, sinh năm 1970, địa chỉ Thôn M, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Vũ Xuân H, sinh năm 1975, địa chỉ tiểu khu 4, tổ dân phố H, phường H, Thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Phạm Cao C, sinh năm 1981, địa chỉ: tổ dân phố 3, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Nguyễn Văn P, sinh năm 1965, địa chỉ Thôn M, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

- Nguyễn Trọng T, sinh năm 1972 Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Hà Văn T, sinh năm 1966, địa chỉ thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Nguyễn Văn T, sinh năm 1947, địa chỉ thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- Nguyễn Thị Q, sinh năm 1977, địa chỉ thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

*\* Những người tham gia tố tụng khác: Không*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/3/2021, Công an huyện C, tỉnh Hà Tĩnh phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông, Công an huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện, bắt giữ 04 xe ô tô đầu kéo rơ móc, BKS 37C-286.77+ 37R-003.62, 37C-304.11+ 37R-004.75, 37C-133.96+ 37R-012.69 và 37C-159.86+ 37R-006.58 đang vận chuyển 339,49 tấn đá Thạch Anh do Công ty cổ phần xây dựng và thương mại T (viết tắt là Công ty T), trụ sở tại tổ dân phố 3, phường Sông Trí, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh thuê chở bán cho Công ty cổ phần khoa học sản xuất mỏ tại thành phố Hà Nội. Kết quả điều tra xác định 92,44 tấn đá Thạch Anh do Công ty T mua thanh lý của Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường - Công an tỉnh Hà Tĩnh; 247,05 tấn còn lại không có nguồn gốc hợp pháp.

Quá trình mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra phát hiện tại khu vực mỏ Khe Ngọ Sụ, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, Công ty T đang tập kết 886,5 tấn đá Thạch Anh đã xay chế biến theo các kích thước 0,5cmx0,5cm, 01cm x02cm, 02cmx07cm, 08cmx15cm và 56,58 tấn đá Thạch Anh còn nguyên khối, chưa qua chế biến. Nguồn gốc số đá Thạch Anh bị bắt giữ trên đường vận chuyển và được phát hiện tại mỏ đá của Công ty T được thu mua trái phép từ người dân, khai thác tại mỏ và trao đổi đá base lấy đá Thạch Anh với Công ty CP xây dựng 171, có địa chỉ tại tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh

và Công ty TNHH thương mại dịch vụ và vật liệu xây dựng H (Công ty H), có địa chỉ tại tổ dân phố Đ, phường Kỳ Trinh, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh vào năm 2020. Tổng khối lượng đá Công ty T mua, trao đổi, khai thác trái phép là 1.133,9m<sup>3</sup>, tương đương khoảng 1.700,85 tấn. Do đá có lẫn nhiều tạp chất, Công ty T đã sàng lọc, phân loại và xay nhỏ thành các loại, có kích thước 0,5cm, 01x02cm, 02x7cm và 8cm x15cm, tổng khối lượng khoảng 1.300 tấn, số tạp chất còn lại hơn 400 tấn Công ty T dùng san lấp mặt bằng.

Đối với khối lượng đá Thạch Anh được Công ty T thu mua từ người dân có 11 chuyến xe do các lái xe Lê Hải N, Phan Công T và Phạm Thanh L chở đến bán trong khoảng thời gian từ tháng 01/2021 đến tháng 03/2021 với khối lượng 107m<sup>3</sup>. Đối tượng trực tiếp khai thác đá Thạch Anh để bán cho các lái xe trên là Hà Văn T, sinh năm 1973, trú tại thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Quá trình điều tra xác định: Đầu năm 2020, Hà Văn T mua 02 thửa đất rừng trồng keo, tràm của Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Đ (đều trú tại thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) tại khu vực Đ, thuộc khoảnh 5, tiểu khu 395, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để trồng Keo, Tràm. Đầu năm 2021, sau khi khai thác xong, Hà Văn T sử dụng 02 máy xúc gồm 01 máy xúc nhãn hiệu HITACHI, màu vàng cam thuê Nguyễn Tiến B, sinh năm 1977, trú tại xã lâm Hợp, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển và 01 máy xúc nhãn hiệu KOBELCO, màu vàng do Hà Văn T và Đào Xuân T, sinh năm 1986, trú tại xã Kỳ Hoa, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển để thực hiện cải tạo, san lấp mặt bằng trồng Keo. Đồng thời, nhận cải tạo, san lấp mặt bằng giúp cho hai khu đất bên cạnh của Hà Văn Thịnh và Nguyễn Văn T (cùng trú tại thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh). Quá trình cải tạo đất, Hà Văn T phát hiện tại khu vực cải tạo có nhiều đá bạc nằm bán âm, Trưởng chỉ đạo Nguyễn Tiến B lái máy xúc đào tập kết sang một bên và liên hệ bán cho các lái xe: Lê Hải N 03 chuyến, mỗi chuyến 09m<sup>3</sup>, Phan Công T 05 chuyến, mỗi chuyến 10m<sup>3</sup>, Phạm Thanh L 03 chuyến, mỗi chuyến 10m<sup>3</sup>, giá 300.000đồng/chuyến. Tổng cộng Hà Văn T bán 11 chuyến xe với tổng khối lượng 107m<sup>3</sup> đá Thạch Anh, thu lợi số tiền 3.300.000đồng. Quá trình khai thác, Hà Văn T thuê Nguyễn Văn P (bảo vệ) ghi chép lại số lượng các xe ô tô vào ra khu vực khai thác. Sau khi mua đá Thạch Anh từ Hà Văn T, các lái xe Lê Hải N, Phan Công T, Phạm Thanh L vận chuyển đến bán lại cho Công ty T với giá 900.000đồng/chuyến. Nguyễn Công T- nhân viên bảo vệ mỏ đá là người trực tiếp thu mua và thanh toán tiền cho các lái xe. Hà Văn T khai nhận việc khai thác đá Thạch Anh không được sự cấp phép của chính quyền địa phương hay bất kỳ cơ quan chức năng nào khác. Ngoài ra, Hà Văn T còn có hành vi khai thác, vận chuyển một số khối lượng đất cho thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để làm nông thôn mới.

- Kết luận giám định tư pháp ngày 17/6/2021 của Bộ Tài nguyên và môi trường, kết luận: Mẫu vật giám định là khoáng sản, có tên gọi Thạch Anh.

- Biên bản ngày 12/3/2021 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Hà Tĩnh lập tại TDP 10, thị trấn C, tỉnh Hà Tĩnh về việc cân khối lượng đá

thu giữ trên 04 xe ô tô đầu kéo rơ móc xác định: Tổng khối lượng đá là 339,49 tấn.

- Biên bản ngày 22/4/2021 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh lập tại mỏ K, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh của Công ty T xác định: Tổng khối lượng đá Thạch Anh đã xay chế biến theo các kích thước 0,5cm x 0,5cm, 01cm x 02cm, 02cm x 07cm, 08cm x 15cm là 886,5 tấn; Tổng khối lượng đá Thạch Anh còn nguyên khối, chưa qua chế biến là 56,58 tấn.

- Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 13/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: 247,05 Tấn đá Thạch Anh đã xay nhỏ nhiều kích thước 1cm x 3cm có giá  $247,05 \times 165.000 = 40.763.250$  đồng; 56,58 tấn đá Thạch Anh còn nguyên khối, chưa qua chế biến tại thời điểm xảy ra vụ việc có giá:  $56,58 \times 135.000 = 7.638.300$  đồng; 886,5 tấn đá Thạch Anh đã xay chế biến theo các kích thước 0,5cm x 0,5cm, 01x 02cm, 02cmx07cm, 08cmx15cm tại thời điểm xảy ra vụ việc có giá:  $886,5 \times 165.000 = 146.272.500$  đồng. Tổng giá trị đá Thạch Anh được định giá là: 194.674.050 đồng.

Đơn giá đá Thạch Anh còn nguyên khối, chưa qua chế biến tính theo đơn vị khối lượng là: 135.000đ/ tấn; tính theo đơn vị thể tích là: 189.000đ/m<sup>3</sup>.

Trị giá 107m<sup>3</sup> đá Thạch Anh Hà Văn T đã khai thác, bán cho các lái xe là  $107 \times 189.000 = 20.223.000$  đồng.

- Biên bản làm việc ngày 10/3/2021 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Hà Tĩnh lập tại TDP 10, thị trấn C, tỉnh Hà Tĩnh đại diện phòng Khoáng sản, Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Hà Tĩnh xác định: trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh chưa có tổ chức, cá nhân nào được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản Thạch Anh hoặc cho phép khai thác khoáng sản đi kèm là Thạch Anh.

\* Vật chứng thu giữ:

- 56,58 tấn đá Thạch Anh, loại còn nguyên khối, chưa qua chế biến phát hiện tại khu vực nhà ăn thuộc mỏ đá Công ty T, đang tạm giữ tại mỏ đá Công ty T giao cho UBND phường K, thị xã K bảo quản;

- 247,05 tấn đá Thạch Anh (không có nguồn gốc hợp pháp thu giữ trên 04 xe ô tô đầu kéo rơ móc), đang tạm giữ tại Xí Nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản thuộc Tổng công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh được giao cho UBND thị trấn C, tỉnh Hà Tĩnh và Xí Nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản bảo quản;

- 886,5 tấn đá Thạch Anh đã xay chế biến theo các kích thước 0,5cmx0,5cm, 01cmx02cm, 02cmx07cm, 08cmx15cm tại mỏ đá Công ty T giao cho UBND phường K, thị xã K bảo quản

Tại bản Cáo trạng số: 62/Ctr-KSĐT ngày 11 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Hà Văn T về tội “ *Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*”, quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”. Áp dụng điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 227, điểm i, s khoản 1, 2 BLHS xử phạt Hà Văn T từ 12 -15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24-30 tháng kể từ ngày tuyên án; phạt bổ sung 50.000.000đ. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Từ tháng 01/2021 đến tháng 03/2021, Hà Văn T thực hiện hành vi khai thác khoáng sản đá Thạch Anh trái phép tại khu vực Đồi Trảng thuộc khoảnh 5, tiểu khu 395, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh với khối lượng 107m<sup>3</sup>, trị giá 20.223.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 3.300.000 đồng.

[3] . Ngày 28/05/2020, Hà Văn T đã bị Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản trái phép. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt, thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo là ngày 30/9/2021. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”, quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người đúng tội, không oan sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc khai thác đá Thạch Anh khi không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích khai thác bán

kiếm tiền, bị cáo đã thực hiện hành vi khai thác trái phép. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào việc quản lý tài nguyên khoáng sản của Nhà nước, ảnh hưởng đến môi trường, gây thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản trái phép, đây là tình tiết định tội nên không xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhân thân ngày 12/12/2018 bị cáo đã bị Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (bị cáo nộp tiền phạt ngày 22/01/2019) đã quá thời hạn được xem là chưa áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi bị cáo gây ra HĐXX thấy rằng, bị cáo chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng cho môi trường, thu lợi bất chính không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 BLHS, vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xử phạt tù cho bị cáo hưởng án treo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, phù hợp với hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[7] Tại phiên tòa lời luận tội của Viện kiểm sát đã đánh giá đầy đủ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[8] Liên quan đến vụ án này còn có:

- Nguyễn Tiến B là lái máy xúc được Hà Văn T thuê san lấp, xúc đất, đá lên các xe tải chở đi bán. Tuy nhiên, Nguyễn Tiến B không biết việc Hà Văn T khai thác khoáng sản trái phép, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi vi phạm quy định về khai thác tài nguyên nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Tiến B là có căn cứ;

- Đào Xuân T được Hà Văn T thuê lái máy xúc, chỉ san lấp đất tại chỗ, không tham gia khai thác, xúc đất đá để vận chuyển ra ngoài và không biết việc Hà Văn T khai thác khoáng sản trái phép nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Đào Xuân T là có căn cứ;

- Lê Hải N, Phan Công T, Phạm Thanh L là các lái xe tải mua đá Thạch Anh của Hà Văn T đến bán cho Công ty T nhưng khối lượng đá Thạch Anh vận chuyển chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi vi phạm quy định về khai thác tài nguyên nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ;

- Nguyễn Trọng Tâm là bảo vệ Công ty T được công ty giao nhiệm vụ thu mua đá Thạch Anh của người dân đưa đến bán, trong đó có 11 chuyến xe chở  $107\text{m}^3$ , trị giá 20.223.000 đồng, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi vi phạm quy định về khai thác tài nguyên nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ;

- Nguyễn Văn P được Hà Văn T thuê bảo vệ khu vực khai thác, Phương không biết việc Hà Văn T khai thác trái phép khoáng sản, Phương chỉ ghi chép số lượng các ô tô vào ra khu vực khai thác, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi vi phạm quy định về khai thác tài nguyên nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn P là có căn cứ.

- Đối với số đất Hà Văn T khai vận chuyển cho thôn X để làm nông thôn mới quá trình điều tra không xác định được cụ thể khối lượng, vị trí đồ đất nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với số đất đã khai thác trái phép;

- Đối với việc Công ty T thu mua của người dân, trao đổi với Công ty Hồng Hà và Công ty 171, khai thác trái phép với tổng khối lượng  $1.133,9\text{m}^3$ , tương đương 1.700,85 tấn, sau khi phân loại, sàng lọc, xay theo các kích thước còn lại 1.300 tấn đá Thạch Anh, trị giá 194.674.050 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi vi phạm quy định về khai thác tài nguyên nên Cơ quan điều tra tách hành vi của 03 công ty này và các cá nhân liên quan chuyển cơ quan chức năng có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định là có căn cứ.

[9] Về vật chứng: Đối với 56,58 tấn đá Thạch Anh, loại còn nguyên khối, chưa qua chế biến phát hiện tại khu vực nhà ăn thuộc mỏ đá Công ty T; 247,05 tấn đá Thạch Anh (thu giữ trên 04 xe ô tô đầu kéo rơ móc); 886,5 tấn đá Thạch Anh đã xay chế biến theo các kích thước 0,5cmx0,5cm, 01cmx02cm, 02cmx07cm, 08cmx15cm tại mỏ đá Công ty T không rõ nguồn gốc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền thu lợi 3.300.000 đồng từ bị cáo Hà Văn T

- 56,58 tấn đá Thạch Anh, loại còn nguyên khối, chưa qua chế biến phát hiện tại khu vực nhà ăn thuộc mỏ đá Công ty T, đang tạm giữ tại mỏ đá Công ty T;

- 247,05 tấn đá Thạch Anh (không có nguồn gốc hợp pháp thu giữ trên 04 xe ô tô đầu kéo rơ móc), đang tạm giữ tại Xí Nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản thuộc Tổng công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh;

- 886,5 tấn đá Thạch Anh đã xay chế biến theo các kích thước 0,5cmx0,5cm, 01cmx02cm, 02cmx07cm, 08cmx15cm tại mỏ đá Công ty T;

\* Đối với chiếc máy xúc đào hiệu Hitachi của Hà Văn T dùng khai thác trái phép khoáng sản Thạch Anh, máy cũ không có giấy tờ, bị cáo đã bán, cơ quan

điều tra không có căn cứ trưng cầu định giá tài sản, không có căn cứ khác để xác định giá trị máy xúc đào Hitachi nên không có căn cứ xử lý.

Chiếc máy Kobe bị cáo không dùng khai thác trái phép đá Thạch Anh chỉ sử dụng san lấp đất đá tại chỗ để cải tạo vườn nên không xử lý

[10] Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “ *Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*”.

2 . Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 227, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn T 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Hà Văn T 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Giao bị cáo Hà Văn T cho Ủy ban nhân dân thị xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3 Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- Số tiền thu lợi bất chính 3.300.000đồng từ bị cáo Hà Văn T

- 56,58 tấn đá Thạch Anh, loại còn nguyên khối, chưa qua chế biến phát hiện tại khu vực nhà ăn thuộc mỏ đá Công ty T, đang tạm giữ tại mỏ đá Công ty T (theo biên bản lập ngày 16/11/2021).

- 247,05 tấn đá Thạch Anh (không có nguồn gốc hợp pháp thu giữ trên 04 xe ô tô đầu kéo rơ móc), đang tạm giữ tại Xí Nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản thuộc Tổng công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh (theo biên bản lập ngày 16/11/2021).

- 886,5 tấn đá Thạch Anh đã xay chế biến theo các kích thước 0,5cm x 0,5cm, 01cm x 02cm, 02cm x 07cm, 08cm x 15cm tại mỏ đá Công ty T (theo biên bản lập ngày 16/11/2021).

4 *Về án phí:* Căn cứ điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Hà Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5 *Quyền kháng cáo bản án:* Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng LLTP Sở Tư pháp;
- THAHS TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; NBC;
- Người có QLN V liên quan;
- Lưu HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Thu Hiền**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các hội thẩm**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thành Nguyễn Sỹ Quân**

**Trần Thị Thu Hiền**

